

CÔNG CP XNK NÔNG SẢN THỰC PHẨM CÀ MAU

PHỤC LỤC SỐ 2

AGRIMEXCO

Địa chỉ : 969 lý Thường Kiệt, P6, TP. Cà Mau

Điện thoại : (0780) 3 560137 – 3 560101.

Fax : (0780) 3 560861 Email : xnknstp@vnn.vn

Web : Agrimexcocamau.com.vn

(Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2010/TT-BTC
ngày 15/01/2010 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về việc
công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Công ty Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu Nông Sản Thực Phẩm Cà Mau năm 2011

I/- LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY :

1/- Những sự kiện quan trọng :

Công ty Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu Nông Sản Thực Phẩm Cà Mau là doanh nghiệp Nhà nước thuộc Tổng Công ty Lương Thực Miền Nam (là tiền thân của Công ty Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu Nông Sản Thực Phẩm Cà Mau) được Cổ phần hóa theo Quyết định số 1206/QĐ.BNN-TCCB ngày 11/05/2004 của Bộ Trưởng Bộ Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn.

Công ty Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu Nông Sản Thực Phẩm Cà Mau tên giao dịch CaMau AGRICULTURAL PRODUCT & FOODTUFF IMPORT – EXPORT JOINT STOCK COMPANY, tên viết tắt là AGRIMEXCO được thành lập theo giấy phép số 6103000083 ngày 19/10/2006 của Sở Khoa Học và Đầu Tư Tỉnh Cà Mau cấp.

2/- Quá trình phát triển :

- Lĩnh vực hoạt động của Công ty là :
- + Chế biến và kinh doanh hàng thủy sản, nông sản thực phẩm.
- + Mua bán xăng dầu, kim khí điện máy, vật liệu xây dựng, trang trí nội thất, hàng công nghệ tiêu dùng, hàng thực phẩm công nghệ, vật tư nông nghiệp.
- + Xuất nhập khẩu thủy hải sản, nông sản thực phẩm.
- + Nhập khẩu hàng tư liệu sản xuất và tiêu dùng, nuôi trồng thủy sản và cho thuê kho bãi.
- + Kinh doanh mua bán bất động sản.
- + Sản xuất các loại bánh từ bột.
- + Dịch vụ ăn uống, rượu bia, nước giải khát.
- + Dịch vụ vận tải.
- Tình hình hoạt động trong năm công ty vẫn duy trì 2 ngành hàng chính là sản xuất – chế biến xuất khẩu thủy sản và lương thực. Ngoài ra

còn một số hoạt động khác như : hệ thống các cửa hàng tiện ích, kinh doanh lương thực, thủy sản nội địa, hàng bách hóa thực phẩm công nghệ trên địa bàn TP. Cà Mau, cho thuê kho bãi, đầu tư tài chính vào công ty con.

3/- Định hướng phát triển :

- Mục tiêu hoạt động của công ty là : Công ty được thành lập để huy động và sử dụng vốn có hiệu quả trong việc chế biến và kinh doanh hàng thủy sản, nông sản thực phẩm và các lĩnh vực khác nhằm mục tiêu thụ lợi tối đa, tăng lợi tức cho các cổ đông, tạo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, đóng góp cho ngân sách Nhà nước và phát triển công ty.

- Ngoài ra công ty tiếp tục đầu tư tài chính vào công ty con hoạt động trên lĩnh vực dịch vụ cho thuê kho lạnh trong chiến lược phát triển dài hạn.

- Đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật để phát triển kinh doanh ngành hàng lương thực phù hợp với sản lượng lương thực tăng lên của địa phương. Cụ thể năm 2010 công ty đã khởi công xây dựng nhà máy xay xát, chế biến lương thực xuất khẩu, kho dự trữ lương thực với sức chứa 10.000 tấn; đã hoạt động trong quý 3/2011, đồng thời đang tiếp tục lập dự án mở rộng đầu tư giai đoạn 2 thực hiện trong năm 2011 với quy mô 1 nhà máy xay xát lúa, công suất 100 tấn lúa/ngày. Dự kiến khánh thành nhà máy vào cuối tháng 4/2012.

- Theo định hướng phát triển ngành hàng thủy sản Tỉnh, công ty sẽ nuôi tôm công nghiệp theo tiêu chuẩn Global GAP để đảm bảo nguồn nguyên liệu phục vụ cho sản xuất với qui mô dự kiến 1.000 ha.

- Công ty được tỉnh Cà Mau chỉ định là nhà phân phối trong địa bàn tỉnh phân bón do nhà máy đạm Cà Mau sản xuất.

II/- BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC CTY :

1/- Báo cáo tình hình tài chính :

- Lợi nhuận kế toán trước thuế thực hiện năm 2011 : 11.032.425.294 đ đạt 73,55% so với kế hoạch do Đại hội Cổ đông biểu quyết.

- Lãi cơ bản trên cổ phiếu năm 2010 : 2.206 đ so với năm 2009 : 3.671 đ.

Thông tin so sách (những thay đổi về thông tin năm trước):	Năm Nay	Năm trước
1.1. Bố trí cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn		
1.1.1. Bố trí cơ cấu tài sản		
- Tài sản cố định/ Tổng tài sản	30,90%	24,69%
- Tài sản lưu động/ Tổng tài sản	66,12 %	72,59 %
1.1.2. Bố trí cơ cấu nguồn vốn		
- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	72,37 %	58,41 %
- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	27,63%	41,59 %
1.2. Khả năng thanh toán		

1.2.1. Khả năng thanh toán hiện hành	1,38 lần	1,48 lần
1.2.2. Khả năng thanh toán ngắn hạn	0,92 lần	1,03 lần
1.2.3. Khả năng thanh toán nhanh	0,015 lần	0,02 lần
1.3. Tỷ suất sinh lời		
1.3.1. Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu		
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu	1,85 %	5,22 %
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu	1,72 %	4,37 %
1.3.2. Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản		
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên tổng tài sản.	3,87%	7,48 %
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản	3,59%	5,76%
1.3.3. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên nguồn vốn CSH	13,00%	26,86%

- Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành : 5.000.000 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu đã phát hành : 5.000.000 cổ phiếu.
- + Cổ phiếu phổ thông : 5.000.000 cổ phiếu.
- Cổ phiếu đang lưu hành : 5.000.000 cổ phiếu
- Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng.
- Cổ tức chia năm 2011 : 13,50%.

2/- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh :

2.1/- Doanh số mua vào : 590,593 tỷ đồng - đạt 149,56% kế hoạch.

2.2/- Doanh thu bán hàng : 594,010 tỷ đồng - đạt 100,67% kế hoạch.

2.3/- Kim ngạch xuất khẩu : 19.529.833 USD - đạt 97,65% kế hoạch.

III/- BÁO CÁO TÀI CHÍNH :

Báo cáo tình hình của công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau :

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán.
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý, thận trọng.
- Lập và trình bày các báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định có liên quan hiện hành.
- Lập báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục.

Báo cáo tài chính của công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính kế toán và Kiểm toán (AASC).

IV/- BÁO CÁO KIỂM TOÁN :

- Đơn vị kiểm toán độc lập : Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính kế toán và Kiểm toán (AASC).

- Nhận xét báo cáo kiểm toán : “ Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu

tình hình tài chính của Công ty CP XNK Nông Sản Thực phẩm Cà Mau tại ngày 31/12/2011 cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính đã kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan”.

V/- CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN :

1/- Công ty nắm giữ : 60,07% vốn góp của Công ty TNHH Chế biến thủy sản Trà Kha (tại Tỉnh Bạc Liêu) với số tiền là 4.107.438.220 đ.

2/- Công ty có 54,60% vốn cổ phần là vốn góp của Tổng Công ty lương thực Miền Nam với số tiền là 27.304.000.000 đ.

3/- Tình hình đầu tư tài chính vào Công ty TNHH Chế biến thủy sản Trà Kha tốt, lợi nhuận thu về năm 2011 3,45%/ vốn đầu tư.

4/- Công ty có đầu tư vào công ty liên kết : Cty TNHH Chế biến Cá XK Cà Mau từ năm 1995 với số tiền là 1.192.116.732 đ (tỷ lệ 25,71%), hoạt động kinh doanh bình thường, đến năm 2007 do biến động thị trường và do không còn vốn đầu tư cho kinh doanh nên Hội đồng thành viên của Cty TNHH Chế biến Cá XK Cà Mau đã gửi đơn đến tòa án xin tuyên bố phá sản. Năm 2009 Cty XNK CP Nông Sản thực phẩm Cà Mau đã trích lập dự phòng tổn thất đầu tư tài chính 100% cho khoản đầu tư này, và tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2011 đã nhất trí dùng quỹ dự phòng đầu tư tài chính xử lý khoản đầu tư trên.

VI/- TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ :

- Công ty CP XNK Nông Sản thực phẩm Cà Mau có 05 phòng chức năng : Tổ chức - Hành chánh, Phòng Kế hoạch- Kinh doanh xuất nhập khẩu, Phòng kinh doanh nội địa, Phòng Tài chính - Kế toán, Phòng Đầu tư - Kỹ thuật, 1 Xí nghiệp chế biến hàng xuất khẩu Tân Thành, 1 Xí nghiệp chế biến lương thực Thới Bình, 1 Chi nhánh công ty tại TP. Hồ Chí Minh, 1 Cơ sở Nuôi trồng thủy sản, 4 Cửa hàng tiện ích bán hàng tự chọn.

- Ban Tổng Giám đốc công ty gồm 4 người :

+ Tổng Giám đốc : Nguyễn Hoàng Kha.

+ Phó Tổng Giám đốc : Nguyễn Thanh Tuấn.

+ Phó Tổng Giám đốc : Huỳnh Văn Vững.

+ Phó Tổng Giám đốc : Lê Thái Nguyên.

- Quỹ tiền lương của Tổng Giám đốc do Chủ tịch HĐQT công ty giao kèm theo kế hoạch kinh doanh.

- Tiền thưởng của Ban Điều hành chi theo nghị quyết của Đại hội cổ đông.

- Số lượng cán bộ nhân viên tại thời điểm 31/12/2010 là 572 lao động.

- Trong năm 2011 không có thay đổi thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng không có thay đổi.

VII/- THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY :

A/- THÀNH VIÊN HĐQT ; 5 người.

- 1/- Ông : Nguyễn Thọ Trí - Chủ tịch HĐQT
(không tham gia quản lý Cty).
- 2/- Ông : Nguyễn Hoàng Kha - UV. HĐQT
- 3/- Ông : **Nguyễn Thanh Tuấn** - UV. HĐQT
- 4/- Ông : Huỳnh Văn Vững - UV. HĐQT
- 5/- Ông : Hồ Minh Đen - UV. HĐQT
(không tham gia quản lý Cty).

B/- BAN KIỂM SOÁT :

- 1/- Ông : Nguyễn Quốc Khánh - Trưởng Ban Kiểm soát.
- 2/- Ông : Nguyễn Thanh Trường
- 3/- Ông : Nguyễn Trung Kiên

- Thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát được hưởng thù lao theo nghị quyết của Đại hội Cổ đông ngày 27/09/2006.

* Tỷ lệ sở hữu cổ phần của thành viên Hội đồng Quản trị :

1/- Ông : Nguyễn Thọ Trí - Đại diện vốn Tổng Công ty Lương thực Miền Nam số lượng cổ phần ủy quyền đại diện : 1.250.000 cổ phần.

2/- Ông : Nguyễn Hoàng Kha - Đại diện vốn Tổng Công ty Lương thực Miền Nam số lượng cổ phần ủy quyền đại diện : 750.000 cp; số cổ phần cá nhân sở hữu : 105.500 cp.

* Những người có liên quan:

- Con : Nguyễn Kim Nhi Số cổ phần sở hữu : 65.100 cp
- Con : Nguyễn Hoàng Đa Số cổ phần sở hữu : 60.00 cp
- Con : Nguyễn Kim Thảo Số cổ phần sở hữu : 58.000 cp

3/- Ông : Nguyễn Thanh Tuấn - Đại diện vốn Tổng Công ty Lương thực Miền Nam số lượng cổ phần ủy quyền đại diện : 730.400 cp; số cổ phần cá nhân sở hữu : 40.100 cp.

4/- Ông : Huỳnh Văn Vững - số cổ phần cá nhân sở hữu : 106.500 cp.

* Những người có liên quan:

- Em : Huỳnh Văn Mười Số cổ phần sở hữu : 2.400 cp

5/- Ông : Hồ Minh Đen - số cổ phần cá nhân sở hữu : 329.000 cp.

* Tỷ lệ sở hữu cổ phần của thành viên Ban Kiểm soát :

1/- Ông Nguyễn Quốc Khánh- số cổ phần cá nhân sở hữu : 106.500 cp.

* Những người có liên quan:

- Vợ : Tô Thị Bông Số cổ phần sở hữu : 67.600 cp
- Con : Nguyễn Phương Thảo Số cổ phần sở hữu : 20.000 cp
- Con : Nguyễn Phương Thúy Số cổ phần sở hữu : 20.000 cp

2/- Ông Nguyễn Trung Kiên Đại diện vốn DNTN Chín Kiên, số lượng cổ phần đại diện 100.000 cổ phần.

3/- Ông Nguyễn Thanh Trường - số cổ phần cá nhân sở hữu : 4.700 cp.

Tỷ lệ sở hữu cổ phần các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát không thay đổi so với năm 2010; không có giao dịch chuyển nhượng cổ phần của các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát cũng như gia đình những người có liên quan.

C/- THÔNG TIN VỀ CỔ ĐÔNG - VỐN GÓP :

	Số góp vốn	Số cổ phần	Tỷ lệ/ vốn góp	Ghi chú
1/- Tổng Cty LT Miền Nam	27.304.000.000	2.730.400	54,60 %	
1/- Cổ đông khác	22.696.000.000	2.269.600	45,40 %	
Cộng	50.000.000.000	5.000.000	100 %	

* Thông tin chi tiết, một số cổ đông khác :

1/- DNTN Hồ Minh Đen Cổ đông sáng lập giữ 329.000 cp - tỷ lệ : 4,63%

2/- DNTN Chín Kiên Cổ đông sáng lập giữ 100.000 cp tỷ lệ : 2,27%

3/- Cty TNHH LDV Cổ đông sáng lập giữ 70.000 cp - tỷ lệ : 1,59%

4/- Cty TNHH Chính Duyệt Cổ đông sáng lập giữ 60.000 cp tỷ lệ : 1,36%

Các cổ đông còn lại có 3 người mỗi người sở hữu trên 100.000 cổ phần, người thấp nhất là 100 cổ phần. Ngoài ra còn có 1 cổ đông là người nước ngoài tham gia đấu giá mua cổ phần khi công ty phát hành lần đầu :

1/- Ông : KOJI INADA - Nhật - 2008-8 Daitakubo Minamiken Sartamashi 336 - 0015 Japan sở hữu 3.000 cổ phần.

Cà Mau, ngày 15 tháng 03 năm 2012 ✓

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hoàng Kha